

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp tuyến đường
từ QL8A đến cầu Trốc Vạc**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, đã được sửa đổi, bổ sung bởi: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật Kiến trúc ngày 13/06/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025; Luật Đường sắt ngày 27/06/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định một số nội dung về công tác thẩm định và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và chủ đầu tư các công trình khắc phục hậu quả thiên tai năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp tuyến đường từ QL8A đến

cầu Trốc Vạc;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo kết quả thẩm định số 2059/SXD-HĐXD₆ ngày 17/4/2026 (trên cơ sở đề xuất của UBND xã Sơn Kim 1 tại Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 17/3/2026).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp tuyến đường từ QL8A đến cầu Trốc Vạc.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Sơn Kim 1, tỉnh Hà Tĩnh.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh.
4. Chủ đầu tư: UBND xã Sơn Kim 1.
5. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH Minh Anh. Địa chỉ: Số 15, ngõ 24, đường Xuân Diệu, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.
6. Nhóm dự án, loại, cấp công trình, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:
 - Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.
 - Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: theo quy định hiện hành.
7. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục hư hỏng tuyến đường trục xã từ QL8A đến cầu Trốc Vạc, xã Sơn Kim 1 đảm bảo điều kiện đi lại, phát triển sản xuất trước mắt và lâu dài cho Nhân dân.
8. Nội dung và quy mô đầu tư:

Sửa chữa, khắc phục hư hỏng nền, mặt đường, bổ sung các công trình trên tuyến đường trục xã từ QL8A đến cầu Trốc Vạc, xã Sơn Kim 1 với chiều dài 747,82m, đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005.

Giải pháp thiết kế chủ yếu như sau:

 - a. Bình đồ: Tuyến bám theo hiện trạng tuyến cũ và quy hoạch được duyệt; phù hợp với đặc điểm địa hình, địa vật thực tế, đảm bảo hài hòa và êm thuận.
 - b. Trắc dọc: Thiết kế phù hợp với địa hình, địa vật hiện trạng, tận dụng tối đa nền, mặt đường cũ, đảm bảo kết nối giao thông an toàn, thuận tiện.
 - c. Quy mô mặt cắt ngang: Bề rộng nền đường $B_{nền} = 6,5m$; bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 5,5m$; bề rộng lề đất $B_{lđ} = 2 \times 0,5m = 1,0m$. Độ dốc ngang mặt đường $i_{mặt} = 2\%$, độ dốc ngang lề đường $i_{lđ} = 4\%$.
 - d. Nền đường: Đắp đất đầm đạt độ chặt $K \geq 0,95$ ($CBR \geq 4$); riêng 30cm nền đường dưới đáy áo đường được đắp hoặc đầm nền đảm bảo độ đầm chặt $K \geq 0,98$ ($CBR \geq 6$); trước khi đắp đào bóc lớp hữu cơ dày tối thiểu 20cm; đánh cấp với

các vị trí có độ dốc ngang đường tự nhiên $\geq 20\%$. Độ dốc mái ta luy nền đường đắp 1/1,5.

e. Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa chặt, thiết kế với mô đun đàn hồi, $E_{yc} \geq 120\text{MPa}$, gồm các lớp vật liệu tính từ trên xuống như sau:

+ Kết cấu làm mới, mở rộng: Lớp bê tông nhựa C16 dày 7cm; tưới lớp nhựa thấm bảm, tiêu chuẩn nhựa 1,0kg/m²; lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm; lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 dày 30cm.

+ Kết cấu tăng cường trên mặt đường cũ: Lớp bê tông nhựa C16 dày 7cm; tưới lớp nhựa thấm bảm, tiêu chuẩn nhựa 1,0kg/m²; lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 13cm; bù vênh cấp phối đá dăm loại I.

f. Công thoát nước ngang: Toàn tuyến làm mới 02 cống, kết cấu như sau: Móng cống bằng bê tông xi măng M150 đá 2x4, thân cống bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2; Hồ ga bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2;

g. Rãnh thoát nước dọc: Các đoạn tuyến qua khu dân cư bố trí rãnh thoát nước kín có khẩu độ $B=0,4\text{m}$. Kết cấu thân rãnh bê tông cốt thép M200 đá 1x2, tấm đan bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2.

h. Nút giao, đường giao: Tại các vị trí nút giao, đường giao thiết kế vượt nổi dạng giản đơn, cùng mức đảm bảo điều kiện xe chạy an toàn, êm thuận. Bố trí biển báo, gờ giảm tốc đảm bảo tổ chức giao thông hợp lý. Kết cấu mặt đường tương tự kết cấu mặt đường tuyến chính.

i. Hệ thống ATGT: Bố trí đầy đủ hệ thống ATGT (biển báo, gờ giảm tốc...) theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT; gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế TCCS 34:2020/TCĐBVN.

j. Các hạng mục công trình khác: Theo hồ sơ thiết kế (đã chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến thẩm tra, thẩm định).

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Tiêu chuẩn khảo sát: TCXD 9398:2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình; TCCS 31:2020/TCĐBVN Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát; TCVN 9437:2012 Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình; TCVN 4195-2012 đến TCVN 4202-2012 Các tiêu chuẩn thí nghiệm đất trong phòng và các tiêu chuẩn khác có liên quan.

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế: TCVN 4054-2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế; TCVN 10380:2014 đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế; QCVN 41:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ; TCCS 34:2020/TCĐBVN gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế; TCCS 38:2022/TCĐBVN Áo đường mềm - các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế; TCVN 13567-1:2022 Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường; TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và Bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư xây dựng: **5.500.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm triệu đồng*).

Trong đó, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng cụ thể như sau:

- Chi phí xây dựng:	4.709.936.000	đồng
- Chi phí QLDA:	131.878.000	đồng
- Chi phí tư vấn:	486.215.000	đồng
- Chi phí khác:	56.428.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	115.543.000	đồng

11. Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành trong năm 2026.

12. Nguồn vốn: Nguồn vốn NSTW hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025 (4.500 triệu đồng) và ngân sách cấp tỉnh (1.000 triệu đồng).

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. UBND xã Sơn Kim 1 (chủ đầu tư), Sở Xây dựng (cơ quan thẩm định, đề xuất) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác của các thông tin, số liệu báo cáo; sự tuân thủ quy định của pháp luật đối với nội dung trình, thẩm định và kiến nghị, đề xuất tại các Văn bản nêu trên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. UBND xã Sơn Kim 1 (Chủ đầu tư):

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020, các quy định hiện hành và các nội dung yêu cầu của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định, đảm bảo phát huy hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; triển khai thi công đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ; hoàn thành dự án đúng quy định, thực hiện việc nghiệm thu, thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

- Chịu trách nhiệm đóng dấu phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan thanh tra, kiểm tra về các nội dung thực hiện theo thẩm quyền, quy định của pháp luật.

2. Các Sở: Xây dựng, Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Chủ đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài chính, UBND xã Sơn Kim 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định để thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP theo dõi lĩnh vực;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, NL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Huy Thành